

8412
Số: /GDĐT-KHTC

Về thực hiện công tác
công khai tài chính, tài sản

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 9 năm 2017

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông;
- Giám đốc các Trung tâm Giáo dục thường xuyên;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thực hiện công tác công khai cụ thể như sau:

1. Về thực hiện công khai tài chính.

1.1 Đối với quyết toán tài chính năm 2016:

Các đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

1.2 Từ năm tài chính 2017:

Các đơn vị thực hiện các quy định về công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính như sau:

1.2.1 Nội dung công khai

a) Công khai kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hỗ trợ, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (theo Mẫu biểu số 07 ban hành kèm theo 61/2017/TT-BTC).

b) Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ (quý, 6 tháng, năm):

+ Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

+ Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 08 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC).

c) Công khai quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ:

+ Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ (theo Mẫu biểu số 09, Mẫu biểu số 10 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC).

1.2.2. Trách nhiệm công khai

Thủ trưởng tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ chịu trách nhiệm thực hiện công khai những nội dung công khai theo quy định.

Đối với các nội dung tại điểm a và c quy định khoản 1.2.1 nêu trên, Thủ trưởng đơn vị ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (theo Mẫu số 02/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC).

- Đối với các nội dung tại điểm b quy định khoản 1.2.1 nêu trên, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách phê duyệt và công bố công khai ngân sách (theo Mẫu biểu số 08 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC).

1.2.3. Hình thức công khai và thời điểm công khai

a. Hình thức công khai: Việc công khai các nội dung quy định được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Luật Ngân sách nhà nước, đối với đơn vị có Cổng thông tin điện tử thì phải thực hiện công khai ngân sách qua Cổng thông tin điện tử của đơn vị mình.

b. Thời điểm công khai:

- Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Về công khai quản lý sử dụng tài sản

2.1 Nội dung công khai:

Công khai quá trình mua sắm, bố trí quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc nguồn ngân sách cấp và được viện trợ; quà biếu, tặng cho; việc thực hiện xử lý tài sản nhà nước bao gồm: điều chuyển, thanh lý, bán, chuyển nhượng và các hình thức chuyển đổi sở hữu khác; việc cho thuê tài sản (đối với các đơn vị được phép cho thuê tài sản nhà nước).

2.2 Thực hiện công khai

Các đơn vị thực hiện nội dung và biểu mẫu công khai theo quy định tại Thông tư 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính như sau:

a. Công khai dự toán, số lượng, chủng loại, kế hoạch và phương thức đầu tư, mua sắm, trang bị tài sản nhà nước:

- Biểu mẫu: Biểu số 01.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày dự toán kinh phí đầu tư mua sắm tài sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Công khai kết quả thực hiện mua sắm tài sản:

- Biểu mẫu: Biểu số 02.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hoàn thành việc mua sắm, trang bị tài sản.

c. Công khai việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước là trụ sở làm việc và cơ sở hoạt động sự nghiệp:

- Biểu mẫu: Biểu số 03.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

d. Công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước là phương tiện đi lại và tài sản khác:

- Biểu mẫu: Biểu số 04.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

e. Công khai việc cho thuê tài sản nhà nước đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức được phép cho thuê tài sản:

- Biểu mẫu: Biểu số 05.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

f. Công khai việc thực hiện xử lý tài sản (bao gồm: điều chuyển, thanh lý, bán, chuyển nhượng và các hình thức chuyển đổi sở hữu khác):

- Biểu mẫu: Biểu số 06.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

g. Công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho:

- Trường hợp được tiếp nhận tiền: thực hiện công khai như trường hợp công khai dự toán ngân sách được nhà nước giao theo Biểu số 01; khi triển khai mua sắm tài sản thì thực hiện công khai theo Biểu số 02.

- Tài sản được tiếp nhận bằng hiện vật: thực hiện công khai theo Biểu số 06.

- Thời gian thực hiện công khai: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận.

2.3. Chế độ báo cáo

Các đơn vị thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm dương lịch phải gửi báo cáo tình hình thực hiện công khai việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị mình đến Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là các nội dung yêu cầu về công khai tài chính, công khai quản lý sử dụng tài sản theo quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VP, KHTC).



Lê Hoài Nam